

Số: 30 /BCB-BVDL

Đắk Lắk, ngày 29 tháng 8 năm 2025

BẢN CÔNG BỐ

Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk.

Tên cơ sở hướng dẫn thực hành: **Bệnh viện Đa liệu tỉnh Đắk Lắk.**

Số giấy phép hoạt động: 000844 /DL.-GPHD, của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk, cấp ngày 07/08/2025.

Địa chỉ: 02 Trần Phú, phường Tuy Hoà, tỉnh Đắk Lắk.

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: BS CKI. Trương Công Dân.

Điện thoại: 0905.828.628.

Email: bvd1@yte.daklak.gov.vn

Căn cứ Nghị định số: 96 /2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

1. Đối tượng hướng dẫn thực hành:

- Bác sĩ y khoa đã được cấp giấy phép hành nghề hoặc chứng chỉ hành nghề đề nghị điều chỉnh, bổ sung thêm chuyên khoa Đa liệu trong phạm vi hành nghề và đã được cấp chứng chỉ đào tạo chuyên khoa cơ bản tối thiểu 09 tháng.
- Điều dưỡng, Kỹ thuật xét nghiệm y học.

2. Danh sách người hướng dẫn thực hành: 21 người (Phụ lục 1 đính kèm).

3. Các nội dung thực hành được ký hợp đồng hợp tác với cơ sở thực hành khác: Thực hành chuyên môn về khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu, ký hợp đồng hợp tác với Bệnh viện Đa khoa Phú Yên.

4. Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành: 105 người.

- Bác sĩ y khoa đã được cấp giấy phép hành nghề hoặc chứng chỉ hành nghề đề nghị điều chỉnh, bổ sung thêm chuyên khoa Da liễu trong phạm vi hành nghề và đã được cấp chứng chỉ đào tạo chuyên khoa cơ bản tối thiểu 9 tháng: 55 người.

- Điều dưỡng: 30 người.

- Kỹ thuật xét nghiệm y học: 20 người.

5. Chi phí hướng dẫn thực hành: Không thu phí.

Cơ sở cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố.

Tài liệu gửi kèm theo Bản công bố: Kế hoạch hướng dẫn thực hành đề cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu.

Bản công bố này thay thế Bản công bố số 214/BCB-BVDL ngày 30/09/2024 của Bệnh viện Da liễu Phú Yên (cũ), nay là Bệnh viện Da liễu tỉnh Đắk Lắk ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc;
- Lưu VT, KTTT-CDT-DD-QLCL-KSNK

GIÁM ĐỐC



Lê Văn Thuận



DANH SÁCH NGƯỜI HUỐNG DẪN THỰC HÀNH

(Ban hành kèm theo bản công bố số: **30** /BCB-BVĐL ngày **29** tháng **8** năm **2025** của Bệnh viện Đa liệu tỉnh Đắk Lắk về công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành)

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Số giấy phép hành nghề/chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trên giấy phép hành nghề/chứng chỉ hành nghề	Ghi chú
1	Lê Văn Thuận	BS CKII Da liễu	000049/PY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu	
2	Trương Công Dân	BS CKI Da liễu	000020/PY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu	
3	Nguyễn Đình Chánh	BS CKI Da liễu	000106/PY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu	
4	Trần Minh Hào	BS CKI Da liễu	000124/PY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu	
5	Võ Thị Bình Phi	BS CKI Da liễu	000229/PY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu	
6	Lê Đăng Vín	BS CKI Da liễu	003456/PY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu	
7	Dương Thị Thành Nhân	BS CKI Da liễu	001948/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu	
8	Phùng Thị Bích Chiến	BS CKI Da liễu	006914/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu	
9	Dương Ngọc Lan Phương	BS CKĐH Da liễu	008417/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu	
10	Cill Pame Elickhar	BS CKĐH Da liễu	007404/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu	
11	Y Jem Byă	BS CKĐH Da liễu	001953/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu	

12	Phan Thị Bích Doan	Cử nhân điều dưỡng	001912/ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng
13	Nguyễn Thị Hương	Cử nhân Điều dưỡng	001913/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức năng nghiệp vụ điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
14	Nguyễn Thị Thiên	Cử nhân Điều dưỡng	006555/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức năng nghiệp vụ điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
15	Võ Thị Mỹ Lợi	Cử nhân điều dưỡng	002604/PY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức năng nghiệp vụ điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
16	Nguyễn Thanh Ánh	Cử nhân điều dưỡng	001448/PY-CCHN	Theo quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng
17	Trần Thị Đăng Uyên	Cử nhân điều dưỡng	001447/PY-CCHN	Theo quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng
18	Hồ Thị Hồng Khánh	Kỹ thuật viên	001917/ĐL-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm - Cử nhân
19	Nguyễn Thị Thanh Thúy	Kỹ thuật viên	001919/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Kỹ thuật viên xét nghiệm
20	Nguyễn Thanh Việt	Kỹ thuật viên	000351/ĐL-GPHN	Xét nghiệm y học
21	Nguyễn Ngọc Truyen	Kỹ thuật viên	0001441/PY-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Xét nghiệm



Số: 23 /KH-BVDL

Đắk Lắk, ngày 29 tháng 08 năm 2025

KẾ HOẠCH

Hướng dẫn thực hành để cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023 của Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính;

phủ quy định chi tiết một số điều về thời gian, nội dung thực hành để cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ Y tế về việc Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức hoạt động và cơ sở vật chất, các điều kiện hiện có của Bệnh viện Da liễu tỉnh Đắk Lắk.

Bệnh viện Da liễu xây dựng kế hoạch Hướng dẫn thực hành để cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Triển khai thực hiện hướng dẫn thực hành để cấp Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh cho người có nhu cầu thực hành để cấp Giấy phép hành nghề chuyên khoa Da liễu, đảm bảo điều kiện tiếp nhận hướng dẫn thực hành cho các chức danh Bác sĩ, Điều dưỡng, Kỹ thuật viên xét nghiệm y học tại Bệnh viện Da liễu tỉnh Đắk Lắk theo quy định của pháp luật.

Các khoa, phòng trực thuộc Bệnh viện Da liễu tỉnh Đắk Lắk căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, phối hợp triển khai thực hiện và xác nhận thời gian thực hành để cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh cho người thực hành theo quy định của pháp luật.

Người thực hành thực hiện nghiêm túc các quy chế, quy định của Bệnh viện, phải tuyệt đối tuân thủ theo hướng dẫn của người hướng dẫn thực hành và bảo đảm đủ thời gian thực hành theo quy định.

Người thực hành sau quá trình thực hành có khả năng thực hiện các khám bệnh, chữa bệnh, chăm sóc người bệnh và kê đơn thuốc an toàn và hiệu quả.

II. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

Người đã tốt nghiệp thuộc khối ngành sức khỏe bao gồm: Bác sĩ y khoa đã được cấp giấy phép hành nghề hoặc chứng chỉ hành nghề đề nghị điều chỉnh, bổ



sung thêm chuyên khoa Da liễu trong phạm vi hành nghề và đã được cấp chứng chỉ đào tạo chuyên khoa cơ bản tối thiểu 9 tháng, phải thực hiện việc thực hành chuyên khoa để tổng thời gian học chứng chỉ đào tạo chuyên khoa cơ bản và thời gian thực hành tối thiểu là 18 tháng; Điều dưỡng; Kỹ thuật viên xét nghiệm y học.

Cán bộ, viên chức, người lao động, người hành nghề phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe trong và ngoài đơn vị có nhu cầu thực hành.

III. NGUYÊN TẮC THỰC HÀNH

Nội dung thực hành phải phù hợp với chương trình đào tạo, chuẩn năng lực nghề nghiệp và phạm vi hoạt động chuyên môn hành nghề của đối tượng thực hành.

Người thực hành được thực hiện các kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh trực tiếp trên người bệnh, thực hành việc kê đơn thuốc và thực hiện các dịch vụ kỹ thuật phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn dưới sự giám sát của người hướng dẫn thực hành.

Người thực hành phải tuyệt đối tuân thủ theo hướng dẫn của người hướng dẫn thực hành. Người thực hành phải đảm bảo hoàn thành đầy đủ nội dung thực hành và đảm bảo đủ thời gian thực hành của từng đối tượng theo quy định. Trong quá trình thực hành vì lý do sức khỏe hoặc trường hợp bất khả kháng, người thực hành được tạm dừng thực hành trong thời gian tối đa 12 tháng và được bảo lưu các kết quả thực hành trước đó.

Trường hợp viên chức hoặc người lao động được Bệnh viện Da liễu tỉnh Đắk Lắk tuyển dụng vào làm công tác chuyên môn tại đơn vị mà chưa có chứng chỉ hành nghề thì người được tuyển dụng cũng phải làm thủ tục thực hành theo quy định của Bệnh viện.

IV. NỘI DUNG VÀ THỜI GIAN THỰC HÀNH

1. Nội dung thực hành

Nội dung thực hành theo khung Danh mục kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh quy định tương ứng với từng chức danh chuyên khoa, theo Danh mục kỹ thuật các Phụ lục của Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế và được Sở Y tế phê duyệt cho bệnh viện.

Chương trình thực hành cụ thể như sau: *(Phụ lục 1 đính kèm)*

2. Thời gian thực hành

- Bác sĩ y khoa đã được cấp giấy phép hành nghề hoặc chứng chỉ hành nghề đề nghị điều chỉnh, bổ sung thêm chuyên khoa Da liễu trong phạm vi hành nghề và đã được cấp chứng chỉ đào tạo chuyên khoa cơ bản tối thiểu 9 tháng, phải thực hiện việc thực hành chuyên khoa để tổng thời gian học chứng chỉ đào tạo chuyên khoa cơ bản và thời gian thực hành tối thiểu là 18 tháng.

- Điều dưỡng: Thời gian thực hành: 06 tháng, trong đó:

Thời gian thực hành chuyên môn là: 05 tháng.

Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Phú Yên: 01 tháng.

- Kỹ thuật viên xét nghiệm y học: Thời gian thực hành: 06 tháng, trong đó:

Thời gian thực hành chuyên môn là 05 tháng.

Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Phú Yên: 01 tháng.

Hiện nay Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đắk Lắk chưa có khoa Hồi sức cấp cứu nên đơn vị gửi người thực hành đến Bệnh viện Đa khoa Phú Yên thực hành theo quy định, kinh phí người thực hành tự chi trả.

V. QUY TRÌNH THỰC HÀNH

Bước 1: Người thực hành nộp đơn đề nghị thực hành theo Mẫu 03 Phụ lục I Nghị định 96/2023/NĐ-CP và bản sao hợp lệ các văn bản, chứng chỉ chuyên môn cho Phòng Tổ chức hành chính - Tài chính kế toán - Công tác xã hội (Phòng TCHC - TCKT - CTXH).

Bước 2: Sau khi nhận đơn đề nghị thực hành, nếu đồng ý tiếp nhận, Phòng TCHC - TCKT - CTXH lập hợp đồng thực hành theo Mẫu 04 Phụ lục I Nghị định 96/2023/NĐ-CP và ký kết hợp đồng với người thực hành.

Gửi văn bản đăng ký danh sách người thực hành khám bệnh, chữa bệnh theo Mẫu 05 Phụ lục I Nghị định 96/2023/NĐ-CP về Sở Y tế theo quy định tại Khoản 2 Điều 6 của Nghị định 96/2023/NĐ-CP, trong đó phải nêu rõ thời gian bắt đầu thực hành và dự kiến thời gian kết thúc thực hành.

Đăng tải danh sách người thực hành khám bệnh, chữa bệnh lên trang thông tin điện tử của đơn vị.

Bước 3: Phân công người hướng dẫn thực hành

Phòng Kế hoạch tổng hợp - Chỉ đạo tuyến - Điều dưỡng - Quản lý chất lượng bệnh viện - Kiểm soát nhiễm khuẩn (Phòng KIITH - CĐT- DD - QLCLBV - KSNK) tham mưu Ban Giám đốc ra quyết định phân công người hướng dẫn thực hành theo Mẫu 06 Phụ lục I Nghị định 96/2023/NĐ-CP.

Bước 4: Hướng dẫn thực hành tại các khoa/phòng.

Người thực hành tuân thủ quy định, quy chế chuyên môn của cơ sở thực hành và tuân theo sự hướng dẫn của người hướng dẫn thực hành.

Người hướng dẫn thực hành có trách nhiệm hướng dẫn thực hành khám bệnh, chữa bệnh cho người học thực hành khi được phân công và chịu trách nhiệm chuyên môn trong thời gian hướng dẫn thực hành cho đối tượng đang học thực hành.

Bước 5: Nhận xét kết quả thực hành

Sau khi hoàn thành thực hành, người hướng dẫn nhận xét, đánh giá, báo cáo về kết quả thực hành (theo mẫu) và nộp về Phòng KIITH - CĐT- DD - QLCLBV - KSNK.



Bước 6: Cấp giấy xác nhận quá trình thực hành

Căn cứ vào kết quả nhận xét quá trình thực hành của tất cả người hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các nghĩa vụ của người thực hành. Phòng KHTH - CĐT-ĐD - QLCLBV - KSNK tham mưu trình Ban giám đốc ký “Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành” theo Mẫu 07 Phụ lục I Nghị định 96/2023/NĐ-CP và cấp cho người thực hành.

Bước 7: Đăng tải danh sách người đã hoàn thành quá trình thực hành trên trang thông tin điện tử của đơn vị.

VI. CHI PHÍ HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH

Không thu phí.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Quy định đối với người hướng dẫn thực hành

1.1. Người hướng dẫn thực hành phải đáp ứng các điều kiện sau đây:

- Có chứng chỉ hành nghề có phạm vi hoạt động chuyên môn phù hợp với văn bằng của người thực hành.

- Có trình độ đào tạo tương đương hoặc cao hơn người thực hành và có thời gian hành nghề khám bệnh, chữa bệnh liên tục từ 36 tháng trở lên.

1.2 Trách nhiệm của người hướng dẫn thực hành:

Tuân thủ sự phân công hướng dẫn thực hành của người đứng đầu cơ sở hướng dẫn thực hành.

Trường hợp vượt quá khả năng chuyên môn hoặc có lý do chính đáng khác, người hướng dẫn thực hành được từ chối hướng dẫn thực hành và phải báo cáo người đứng đầu cơ sở hướng dẫn thực hành.

Bảo đảm an toàn cho người bệnh trong quá trình hướng dẫn thực hành và chịu trách nhiệm nếu để người thực hành gây sai sót chuyên môn trong quá trình thực hành, gây ảnh hưởng đến sức khỏe của người bệnh, trừ trường hợp người thực hành cố ý vi phạm.

Theo dõi, đánh giá và nhận xét khách quan, trung thực về kết quả thực hành của người thực hành đã được phân công và chịu trách nhiệm về nội dung nhận xét của mình.

Trường khoa chịu trách nhiệm phân công người hướng dẫn thực hành đúng theo quy định của Bộ Y tế; chịu trách nhiệm trước pháp luật về các hoạt động khám chữa bệnh của các học viên và người hướng dẫn thực hành.

Theo dõi, đánh giá và nhận xét về kết quả thực hành của học viên và gửi về Phòng KHTH - CĐT-ĐD - QLCLBV - KSNK để tham mưu và báo cáo Giám đốc.

2. Quy định đối với người thực hành

Đăng ký thực hành theo mẫu, ký hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh khi tham gia thực hành tại Bệnh viện Da liễu tỉnh Đắk Lắk.

Tuân thủ nội quy, quy chế của cơ sở hướng dẫn thực hành.

Tuân thủ quy định, quy chế chuyên môn của cơ sở thực hành và tuân theo sự hướng dẫn của người hướng dẫn thực hành.

Bảo đảm an toàn cho người bệnh cho quá trình thực hành, giữ bí mật thông tin của người bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong quá trình thực hành.

Thực hiện các nghĩa vụ ghi trong Hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh.

Người thực hành không được ký đơn thuốc, ký tên trong hồ sơ bệnh án điều trị.

Không được tự ý thực hiện các thủ thuật, kỹ thuật khi chưa được người hướng dẫn thực hành cho phép.

Trường hợp phải dừng thực hành vì lý do bất khả kháng thì thời gian thực hành được bảo lưu nhưng không quá 12 tháng.

3. Ban Giám đốc Bệnh viện

Ký phê duyệt kế hoạch hướng dẫn thực hành đề cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu.

Ký phê duyệt chương trình, tài liệu, quyết định phân công người hướng dẫn thực hành.

4. Phòng TCHC - TCKT - CTXH

Tiếp nhận hồ sơ của các học viên tham gia thực hành.

Lưu trữ hồ sơ thực hành.

Rà soát, cập nhật chứng chỉ hành nghề, giấy phép hành nghề của viên chức phù hợp với chuyên ngành, đủ điều kiện hướng dẫn thực hành lâm sàng tại bệnh viện.

Phối hợp với Phòng KHTH - CĐT- DD - QLCLBV - KSNK quản lý quá trình thực hành của các học viên.

Lập dự toán, xây dựng quy chế hoạt động, hướng dẫn chi phí thù lao giảng dạy cho người hướng dẫn thực hành tại đơn vị (nếu có).

Thông báo cho người được hướng dẫn thực hành các chi phí hướng dẫn thực hành (nếu có).

Có trách nhiệm công bố công khai chi phí hướng dẫn thực hành trên trang thông tin điện tử của cơ sở hướng dẫn thực hành.

Đăng tải thông tin kế hoạch “Hướng dẫn thực hành để cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu” lên *trang website* của Bệnh viện Da liễu tỉnh Đắk Lắk.

Đăng tải danh sách người đang thực hành và người đã hoàn thành quá trình thực hành lên trang thông tin điện tử của đơn vị.

5. Phòng KHTH - CĐT- DD - QLCLBV - KSNK

Hướng dẫn nội quy, quy chế cho các học viên.

Làm đầu mối để lập kế hoạch hướng dẫn thực hành.



Lập kế hoạch, tổ chức lớp tập huấn các Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn; Đạo đức hành nghề, kỹ năng giao tiếp và ứng xử; Kiểm soát nhiễm khuẩn; an toàn người bệnh.

Theo dõi quá trình thực hành của các học viên tại các khoa phòng để báo cáo với Ban Giám đốc.

Tham mưu Ban Giám đốc cấp giấy xác nhận thực hành sau khi người thực hành kết thúc thời gian học thực hành.

6. Các khoa, phòng liên quan

Tạo điều kiện thuận lợi cho người thực hành và người hướng dẫn thực hành hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Căn cứ khung chương trình, danh mục kỹ thuật, thời gian thực hành xây dựng nội dung hướng dẫn thực hành chi tiết phù hợp với thực tiễn và quy định của Bộ Y tế.

Lập danh sách người tham gia hướng dẫn thực hành gửi về Phòng KHTH - CĐT- ĐD - QLCLBV - KSNK để tổng hợp.

Tuân thủ sự phân công về hướng dẫn thực hành của Giám đốc Bệnh viện.

Tiếp nhận, quản lý, phân công người hướng dẫn thực hành cho học viên theo quy định.

Nhận xét kết quả thực hành và chịu trách nhiệm về nội dung nhận xét của mình.

Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 206/CDT-BVDL ngày 20/09/2024 của Bệnh viện Da liễu Phú Yên (cũ), nay là Bệnh viện Da liễu tỉnh Đắk Lắk. Các khoa, phòng nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung theo Kế hoạch này, trong quá trình triển khai nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo Ban giám đốc để kịp thời xử lý./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế;
- Ban Giám đốc;
- Các khoa/phòng trực thuộc;
- Lưu: VT, KHTH-CDT-DD-QLCLBV-KSNK.



Lê Văn Thuận



PHỤ LỤC I
CHƯƠNG TRÌNH THỰC HÀNH

ĐỀ CẤP GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN KHOA
(Kèm theo Kế hoạch số: 23/KH-BVDL ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Bệnh viện Da liễu tỉnh Đắk Lắk)

TT	ĐỐI TƯỢNG	NỘI DUNG THỰC HÀNH	THỜI GIAN
1	Bác sĩ y khoa đã được cấp giấy phép hành nghề hoặc chứng chỉ hành nghề đề nghị điều chỉnh, bổ sung thêm chuyên khoa Da liễu trong phạm vi hành nghề và đã được cấp chứng chỉ đào tạo chuyên khoa cơ bản tối thiểu 9 tháng	Bệnh học về chuyên khoa Da liễu; các thủ thuật về chuyên khoa Da liễu.	Thời gian đảm bảo theo quy định hiện hành (tổng thời gian đào tạo chuyên khoa cơ bản và thời gian thực hành đủ 18 tháng)
		Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn; Đạo đức hành nghề, kỹ năng giao tiếp và ứng xử; Kiểm soát nhiễm khuẩn; An toàn người bệnh, ...	Lồng ghép toàn thời gian
2	Điều dưỡng	- Thực hiện thành thạo các kỹ năng chăm sóc người bệnh, truyền thông tư vấn giáo dục sức khỏe, phối hợp hỗ trợ công tác điều trị, bảo vệ và thực hiện quyền người bệnh, - Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn; Đạo đức hành nghề, kỹ năng giao tiếp và ứng xử; Kiểm soát nhiễm khuẩn; An toàn người bệnh, ...	05 tháng
		- Hồi sức cấp cứu	01 tháng

3	Kỹ thuật viên xét nghiệm y học	- Thực hiện tiếp nhận, xử lý mẫu bệnh phẩm và thực hiện xét nghiệm: Huyết học - truyền máu, sinh hóa, vi sinh, miễn dịch – huyết thanh, ký sinh trùng. Quản lý thiết bị và chất lượng xét nghiệm, an toàn và kiểm soát nhiễm khuẩn. - Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn; Đạo đức hành nghề, kỹ năng giao tiếp và ứng xử; Kiểm soát nhiễm khuẩn; An toàn người bệnh, ...	05 tháng
		- Hồi sức cấp cứu	01 tháng

Số: 912 /HĐTH -BVDL

Phú Yên, ngày 25 tháng 9 năm 2024

HỢP ĐỒNG
THỰC HÀNH KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Căn cứ Bộ luật Dân sự ngày 24 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Hôm nay, ngày tháng năm 2024, tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Yên, chúng tôi gồm:

BÊN A: BỆNH VIỆN ĐA LIỀU PHÚ YÊN

Đại diện: Ông Lê Văn Thuận Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: 02 Trần Phú, Phường 8, TP. Tuy Hòa, Phú Yên.

Tài khoản: 3713.0.1040364.94001/3716.2.1040364.0000, tại KBNN tỉnh Phú Yên

Mã số thuế: 4400219153

Điện thoại: 0257.3823883

Mã số đơn vị QHNS: 1040364.

BÊN B: BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH PHÚ YÊN

Đại diện: Ông Bùi Anh Hoà Chức vụ: Phó Giám đốc

Địa chỉ: 15 Nguyễn Hữu Thọ, Phường 9, TP. Tuy Hòa, Phú Yên.

Tài khoản: 3714.0.1039196. tại kho bạc Nhà nước tỉnh Phú Yên

Mã số thuế: 4400219153

Điện thoại: 0257.3823219

Mã số đơn vị QHNS: 1039196.

Thỏa thuận ký kết hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh theo các điều khoản sau đây:

Điều 1. Thời gian, địa điểm và nội dung chuyên môn thực hành

Bệnh viện đa khoa Tỉnh là đơn vị đào tạo thực hành. Bệnh viện Đa liệu là đơn vị cử viên chức, học viên đi thực hành khám bệnh, chữa bệnh. Hai bên hợp tác trong đào tạo xác nhận thực hành theo quy định tại Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh. Chi tiết phối hợp cụ thể như sau:

Đối tượng thực hành: Nhân viên y tế hoặc Học viên thuộc lĩnh vực y tế

Số lượng người thực hành: Theo nhu cầu của Bệnh viện Đa liệu Phú Yên.

Đơn vị hướng dẫn thực hành: Bệnh viện đa khoa Tỉnh Phú Yên.

Nội dung chuyên môn thực hành: Hai bên hợp tác trong đào tạo thực hành các nội dung về Hồi sức cấp cứu.

Thời gian thực hành: Theo kế hoạch của Bệnh viện Đa liệu Phú Yên.

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ Bên B

- Bảo đảm các điều kiện thuận lợi để nhân viên hoặc học viên được thực hành theo đúng các thỏa thuận ghi trong hợp đồng.
- Bố trí người hướng dẫn thực hành và tạo điều kiện người thực hành theo nội dung thực hành về hồi sức cấp cứu.
- Cung cấp Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành cho từng đối tượng đã hoàn thành khóa thực hành theo quy định của pháp luật.
- Chấm dứt hợp đồng thực hành hoặc các biện pháp xử lý khác nếu người thực hành vi phạm các thỏa thuận ghi trong hợp đồng.
- Thu phí thực hành theo thỏa thuận với Bên A.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ Bên A

- Được gửi học viên/nhân viên y tế đến thực hành khám bệnh, chữa bệnh theo thỏa thuận trong Hợp đồng dưới sự giám sát của người hướng dẫn thực hành.
- Được cung cấp các thông tin, kiểm tra về quá trình thực hành của học viên tại cơ sở thực hành.
- Chấm dứt Hợp đồng thực hành hoặc các biện pháp xử lý khác nếu cơ sở thực hành vi phạm các thỏa thuận ghi trong Hợp đồng.

Điều 4. Phương thức và thanh toán chi phí thực hành.

Phương thức thanh toán: Theo thỏa thuận 2 bên, dựa trên số lượng và chi phí cho mỗi học viên đi thực hành.

Hình thức thanh toán: Chuyển khoản hoặc tiền mặt.

Điều 5. Điều khoản thi hành

- Ban Giám đốc 02 Bệnh viện chỉ đạo và tạo điều kiện tốt nhất cho các bộ phận liên quan hợp tác hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ.
- Khi có các vấn đề khó khăn, hai bên sẽ cùng thảo luận tìm cách giải quyết trên tinh thần hợp tác, đoàn kết.
- Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký.
- Hợp đồng này sẽ tự gia hạn trong giai đoạn 1 năm tiếp theo. Trừ khi 1 hoặc 2 bên gửi thông báo bằng văn bản ý muốn thay đổi ý kiến ít nhất 30 ngày trước khi kết thúc hợp đồng.
- Hợp đồng được lập thành 4 bản, bên A giữ 2 bản, bên B giữ 2 bản có giá trị pháp lý như nhau.

Đại diện bên A

(Ký ghi rõ họ và tên, đóng dấu)

GIÁM ĐỐC

Lê Văn Thuận

Đại diện bên B

(Ký ghi rõ họ và tên, đóng dấu)

GIÁM ĐỐC

Bùi Anh Hoà